GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

Học phần 4

OTSV Team

MŲC LŲC

âu 1: Tính năng, tác dụng của súng AK						
Câu 2: Đường ngắm cơ bản, điểm ngắm đúng, đường ngắm đúng, ảnh						
hưởng của ngắm sai (vẽ hình)	4					
Câu 3: Cách tháo lắp súng AK? Những lỗi hỏng súng AK? Cách sủ	ra?					
*Cách tháo lắp súng AK:	5					
Câu 4: Tính năng, tác dụng, cấu tạo, số hiệu của lựu đạn F1, LĐ-01	1? 7					
Câu 5: Đặc điểm mục tiêu: ụ súng, lô cốt, chiến hào, gt hầm, xe tă	ng, xe					
bọc thép, tên địch tốp địch ngoài công sự	9					
Câu 6: Nội dung, chiến thuật <mark>tiến cô</mark> ng	10					
Câ <mark>u</mark> 7: Chiến thuật phòng thủ	13					
Câu 8: Canh gác, cảnh giới:	16					



Câu 1: Tính năng, tác dụng của súng AK

- Súng tiểu liên AK trang bị cho một người sử dụng, dùng hỏa lực,
 lưỡi lê, báng súng để tiêu diệt sinh lực địch.
- Súng có cấu tạo gọn nhẹ, bắn được cả liên thanh và phát một.
 Bắn liên thanh là hình thức hỏa lực chủ yếu.
- Súng AK sử dụng đạn kiểu 1943 do Liên Xô sản xuất và sử dụng đạn kiểu 1956 do Trung Quốc sản xuất, Việt Nam thường gọi là đạn K56. Đạn K56 có 4 loại đầu đạn, đầu đạn thường, đầu đạn vạch đường, đầu đạn xuyên, đầu đạn cháy. Hộp tiếp đạn chứa được 30 viên.
- Tầm bắn ghi trên thước <mark>ngắm</mark> từ 10<mark>0 80</mark>0m, AKM và AKMS đến 1000m.
- Tầm bắn hiệu quả 400m.
- Tầm bắn thẳng với mục tiêu cao 0.5m là 350m, với mục tiêu cao 1.5m là 525m.
- Tốc độ đầu của đầu đạn 710m/s; AKM và AKMS là 715m/s
- Tốc độ bắn:
 - + Lý thuyết khoảng 600 phát/phút.
 - + Chiến đấu: khi bắn liên thanh 100 phát/phút, khi băn phát một 40 phát/phút.

Khối lượng của súng: AK là 3.8kg; AKM là 3.1kg; AKMS là 3.3kg. Khi lắp đủ 30 viên đạn khối lượng của súng tăng 0.5kg.



Câu 2: Đường ngắm cơ bản, điểm ngắm đúng, đường ngắm đúng, ảnh hưởng của ngắm sai (vẽ hình)

- -Đường ngắm cơ bản: Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm
- -Điểm ngắm đúng: là điểm ngắm đã xác định từ trước sao cho khi ngắm vào đó để bắn thi quỹ đạo đường đạn đi qua điểm định bắn trúng trên mục tiêu
- **-Đường ngắm đúng:** Đường ngắm đúng là đường ngắm cơ bản đến mục tiêu định ngắm với đk m<mark>ặt sú</mark>ng thăng bằng

*Ånh hưởng của ngắm sai:

- Đường ngắm cơ bản sai lệch.
 - + Nếu điểm chính giữa mép trên đầu ngắm thấp (cao) hơn so với điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu cũng thấp (cao) hơn so với điểm định bắn trúng.
 - + Nếu điểm chính giữa mép trên đầu ngắm lệch trái (phải) hơn so với điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu cũng lệch trái (phải) so với điểm định bắn trúng.
- Mặt súng không thăng bằng.
 - + Khi có đường ngắm cơ bản đúng, có điểm ngắm đúng, nếu mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ thấp và lệch về bên đó.



- Điểm ngắm sai.
 - + Khi đường ngắm cơ bản đã chính xác, mặt súng thăng bằng, nếu điểm ngắm sai lệch so với điểm ngắm đúng bao nhiêu thì điểm cham trên mục tiêu sẽ sai lệch so với điểm định bắn trúng bấy nhiệu.

Câu 3: Cách tháo lắp súng AK? Những lỗi hỏng súng AK? Cách sửa? *Cách tháo lắp súng AK:

Tháo súng gồm 7 bước:

- 1. Tháo hộp tiếp đạn và kiểm tra súng
- 2. Tháo ống phụ tùng.
- 3. Tháo thông nòng.
- 4. Tháo nắp hộp khóa nòng.
- 5. Tháo bộ phân đẩy về.
- 6. Tháo bệ khóa nòng và khóa nòng.
- 7. Tháo ống dẫn thoi và ốp lót tay.

Đông tác lắp súng (thực hiện theo quy trình ngược lại, cái nào tháo sau thì lắp trước, tháo trước lắp sau).

(viết ngược lại quy trình tháo) (xem trang bên)



OTSV Team

	Khóa nòng tiến sát mặt	Búa đập về phía	Khóa nòng đẩy đạn vào	Khóa nòng lùi hết cỡ	Vỏ đạn không hất ra
Hiện	cắt phía sau nòng	trước nhưng đạn	buồng đạn bóp cò nhưng	về sau nhưng vỏ đạn	ngoài
tượng	súng, đạn không	không nổ	búa không đập	vẫn trong buồng đạn	
	vàođược buồng đạn				
Nguyên nhân	+ Hộp tiếp đạn bị méo	+ Hạt lửa hỏng	+ Khóa nòng chưa khóa	+ Buồng đạn bẩn, gỉ,	+Khóa nòng không lùi
	+ Lò xo tiếp đạn yếu	+ Kim hỏa gãy	chắc chắn, lò xo đẩy về	rỗ	hết cỡ về sau, do lỗ
		mòn	yếu	+ Vỏ đạn bị <mark>b</mark> ẹp, méo	trích khí thuốc bẩn +
		+ Lò xo búa yếu	+ Khóa nòng, h <mark>ộp khó</mark> a	+Lò xo móc đạn và	Mấu hất vỏ đạn mòn
		+	nòng bị han gỉ	móc đạn hỏng	hoặc gãy
Khắc phục	+ Thay thế hộ <mark>p</mark> đạn	+ Lên đạn tiếp tục	+ Đẩy khóa nò <mark>ng về ph</mark> ía	+ Dùng thông n <mark>ò</mark> ng	+ Kéo mạnh khóa nòng
	+ Thay thế lò <mark>x</mark> o	bắn	trước, b <mark>óp cò t<mark>iếp tục</mark> bắn</mark>	đẩy	về sau để hất vỏ đạn ra
		+ Thay lò xo búa	+ Thay lò xo đẩy về	vỏ đạn ra	+ Lau sạch, bôi dầu
		+ Thay kim hỏa	+ Lau chùi, bôi dầu vào	+ Lau sạch và <mark>b</mark> ôi dầu	vào lỗ trích khí thuốc,
		mới	khóa	vào buồng đạ <mark>n</mark>	khóa nòng, hộp khóa
			nòng, hộp khóa nòng	+ Thay thế lò xo móc	nòng
				đạn và móc đạn	+Đưa về sửa chữa



Câu 4: Tính năng, tác dụng, cấu tạo, số hiệu của lựu đạn F1, LÐ-01?

1. Lựu đạn F1

a, Tác dụng

Được trang bị cho từng người trong chiến đấu, dùng để gây sát thương sinh lực và phá hủy các phương tiện chiến đấu của đối phương bằng các mảnh văng và áp lực khí thuốc.

b, Tính năng, số hiệu kĩ thuật:

- Khối lương toàn b<mark>ộ: 600</mark>g

Khối lượng thuốc nổ: 60g

- Chiều cao: 117mm

- Đường kính thân: 55mm

- Thời gian cháy ch<mark>ậm: 3-4s</mark>

- Bán kính sát thương: 20m

c, Cấu tạo:

Thân lựu đạn bằng gang có khía tạo thành múi, bên trong rỗng để nhồi thuốc nổ, đầu có ren để liên kết với bộ phận gây nổ.

2. Lựu đạn LĐ-01

a, Tác dụng: như F1

b, Thông số:

-Khối lượng: 400g -Chiều cao: 88mm

-Đường kính lựu đạn: 57mm

-Thời gian cháy châm: 3,2-4,2s



-Bán kính sát thương: 5-6

c, Cấu tạo:

Thân lựu đạn: Vỏ bằng gang có nhiều khía tạo thành múi, cổ lựu đạn có ren để liên kết các bộ phận, bên trong lựu đạn chứa thuốc nổ.

Bộ phận gây nổ lắp vào thân lựu đạn: cần bẩy, lò xo kim hỏa, kim hoả, chốt an toàn, mỏ vịt để giữ đuôi kim hoả, hạt lửa để phát lửa thuốc cháy chậm, thuốc cháy chậm, kíp





Câu 5: Đặc điểm mục tiêu: ụ súng, lô cốt, chiến hào, gt hầm, xe tăng, xe bọc thép, tên địch tốp địch ngoài công sự

-Ų súng:

U súng của địch có nắp hoặc không có nắp, thường làm bằng gỗ đất, bê tông cốt thép lắp ghép, cấu trúc theo kiểu nửa chìm nửa nổi, có lỗ bắn ra các hướng, cửa ra vào quay vào phía trong, xung quanh và trên nắp thường xếp các bao cát. Ų súng có thể có hàng rào chắn đạn B40, B41 bảo vê. Giữa các u súng thường được nối liền bằng hệ thống tường đất hoặc bằng các hào sâu, bên cạnh ụ súng có các hố bắn.

-Lô cốt:

Là mục tiêu được xây d<mark>ựng ki</mark>ên cố bằng bê tông cốt thép, gạch đá, có nhiều ngăn, có phần nổi phần chìm,...

-Chiến hào, giao thông hào:

Được hình thành bằng các đoạn chiến hào, giao thông hào nối liền với nhau hoặc đứt đoan. Cấu trúc theo kiểu gấp khúc, mỗi đoan dài từ 5-7m. Hào đào sâu có nắp hoặc không có nắp, cũng có thể được xếp bằng bao cát. Thành hào phía trước thường có cấu trúc các vị trí bắn. Doc theo hào có thể bố trí các loại vật cản để ngặn chặn đối phương vào trong hào.

Xe tăng, xe bọc thép:

Có vỏ thép dày, hỏa lực manh, sức cơ đông cao, nhưng tầm quan sát hạn chế, dễ bị tiêu diệt khi ta tiếp cận gần.

- Tốp bộ binh ngoài công sự:



Có thể đang cơ động hoặc triển khai đội hình chiến đấu chuẩn bị tiến công. Thường lợi dụng địa hình, địa vật thành đội hình chữ A, chữ V khi chiếm địa hình có lợi, triển khai đội hình có tên ở phía trước, tên ở phía sau hỗ trợ lẫn nhau.

Câu 6: Nội dung, chiến thuật tiến công

- Nhiệm vụ: Trong chiến đấu tiến công, từng người hoặc cùng với tổ chức chiếm một số mục tiêu sau:

Địch trong ụ súng, lô cốt, chiến hào, giao thông hào, căn nhà.

Xe tăng, xe bọc thép địch

Tên địch, tốp địch ngoài công sự.

-Yêu cầu chiến thuật:

- + Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo.
- + Dũng cảm, mưu linh hoạt, kịp thời.
- + Biết phát hiện và lợi dụng nơi sơ hở, hiểm yếu của địch, tiếp cận đến gần tiêu diệt địch.
- + Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu.
- + Phát huy cao độ hiệu quả của vũ khí, trang bị tiêu diệt địch, tiết kiệm đạn.
- + Đánh nhanh, sục sạo kĩ, vừa đánh vừa đánh vừa địch vận.

- Phân tích yêu cầu:

- + Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo.
- >> Ý nghĩa: Có vị trí quan trọng trong chiến đấu tiến công, thể hiện rõ nghệ thuật đánh giặc cũng như từng người trong chiến đấu.



>> Nội dung:

- + Bí mật hành động trong công tác chuẩn bị, cơ động thực hành chiến đấu làm cho địch không phát hiện ra ta
- + Bất ngờ tạo thế chủ động về phía ta, địch mất cảnh giác, hoang mang, dao động. Nổ súng tiêu diệt địch và nơi sơ hở mỏng yếu.
- + Tinh khôn, mưu mẹo thế hiện sự khôn khéo, dũng mãnh, nghi binh đánh lừa địch, phán đoán âm mưu của địch.

>> Biện pháp:

- + Luôn nắm chắc diễn biến, tình hình địch, phán đoán âm mưu của địch.
 - + Có nhiều kế hoạch nghi binh, vận dụng các tư thế chủ động, tác phong linh hoạt.
 - + Tính cực học tập nghiên <mark>cứu t</mark>ình hì<mark>nh địch</mark>, xử trí linh hoạt, sáng tao.

*Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ

- Hiểu rõ nhiệm vụ:

+ Nội dung:

- Mục tiêu đánh chiếm: Loại mục tiêu gì? Vị trí, tính chất mục tiêu, những mục tiêu có liên quan.
- Nhiệm vụ (hiệp đồng với ai, đánh mục tiêu nào, ở đâu, sau khi chiếm xong thì làm gì), cách đánh (thứ tự, phương pháp đánh mục tiêu)
- Kí hiệu, tín hiệu, ám hiệu liên lạc và báo cáo.
- Bạn có liên quan: ở bên trái, phải là ai, làm nv gì?

+ Phương pháp:



Khi nhận nhiệm vụ, chiến sĩ phải kết hợp nhìn và nghe, nhận đầy đủ, chính xác. Nếu nội dung nào chưa rõ phải hỏi lại để người chỉ huy bổ sung cho đầy đủ.

-Làm công tác chuẩn bị:

Trong chiến đấu tiến công, nội dung làm công tác chuẩn bị của từng người gồm:

- + Xác định tư tưởng;
- + Ý chí quyết tâm chiến đấu;
- + Nhận bổ sung vũ khí, trang bị, thuốc quân y; gói buộc lượng nổ, ...





Câu 7: Chiến thuật phòng thủ

*Đặc điểm tiến công của địch

Hỏa lưc các loại chuyển bắn về phía sau, bộ binh, xe tặng, xe bọc thép thực hành xung phong vào trận địa phòng ngự của ta. Khi xung phong, xe tăng dẫn dắt bộ binh hoặc dừng lại ở tuyến xuất phát tiến công dùng hỏa lực chi viên cho bộ binh xung phong.

Lợi dụng đêm tối bí mật áp sát trận địa bất ngờ tiến công. Khi chiếm được một phần trận địa địch lợi dụng địa hình, công sự để giữ chắc nơi đã chiếm, đồng thời nhanh chóng cơ động từ phía sau tiếp tục phát triển sâu vào trận địa ta.

Sau mỗi lần tiến công thất bai, địch thường lùi về phía sau, củng cố lực lượng, dùng hỏa lực b<mark>ắn phá vào trận đị</mark>a phòng ngự của ta sau đó tiếp tục tiến công.

*Yêu cầu chiến thuật, phân tích yêu cầu

- +Có quyết tâm chiến đấu cao. Chuẩn bị mọi mặt chu đáo, bảo đảm đánh địch dài ngày
- + Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, ngày càng kiên cố, nguy trang bí mật.
- +Thiết bị bắn chu đáo, phát huy được hỏa lực ngăn chặn và tiêu diệt được địch trên các hướng.
- + Hiệp đồng chặt chế với đồng đội, ban tạo thành thế liên hoàn đánh địch.



+ Kiên cường, mưu trí, dũng cảm, chủ động, kiên quyết giữ vững trận địa đến cùng.

*Nhiệm vụ

Trong chiến đấu phòng ngự, chiến sĩ có nhiệm vụ cùng với tổ, tiểu đội đảm nhiệm các nhiệm vụ sau:

- Dựa vào công sự trận địa tiêu diệt và đánh bại địch tiến công ở phía trước, bên sườn, phía sau mục tiêu phòng ngự.
- Đánh địch đột nhập.
- Tham gia làm nhiệm vụ đánh địch vòng ngoài (Phòng ngự cảnh giới từ xa).
- Từng người làm nhiệm vụ canh gác, hiểu rõ nhiệm vụ khi làm nhiệm vụ canh gác

*Hiểu rõ nhiệm vụ:

- Nội dung:
 - + Phương hướng, vật ch<mark>uẩn, đặc điểm địa</mark> hình nơi phòng n<mark>g</mark>ự.
 - + Địch ở đâu, có thể tiến công từ hướng nào, đường nào, bằng phương tiện gì, thời gian địch có thể tiến công. Lực lượng, thủ đoạn, hành động cụ thể của địch khi tiến công.
 - + Phạm vi quan sát và diệt địch, ... yêu cầu nhiệm vụ được giao. Mục đích, ý nghĩa nơi phải giữ.
 - + Bạn có liên quan (bên phải, bên trái là ai, phạm vi quan sát và diệt địch của họ ở đâu, ...), cách liên lạc, báo cáo với cấp trên (ký, tín, ám hiệu hiệp đồng, báo cáo).
 - + Mức độ công sự, ngụy trang, vật chất cần phải chuẩn bị, thời gian hoàn thành và thời gian sẵn sàng đánh địch.



- Phương pháp:

- + Khi làm công tác chuẩn bị phải căn cứ vào ý định của người chỉ huy, nhiệm vụ được phân công, thời gian có để tiến hành công tác chuẩn bị cho phù hợp, bảo đảm nhanh, gọn, đầy đủ, chính xác.
- + Sau khi hoàn thành công tác chuẩn bị phải kiểm tra lại công tác chuẩn bị như: súng, đạn, thủ pháo, thuốc nổ... những trang bị cần thiết cho chiến đấu, cách mang đeo và báo cáo với người chỉ huy.
- + Quá trình làm công tác chuẩn bị phải hỗ trợ, giúp đỡ đồng đội làm công tác chuẩn bị.





Câu 8: Canh gác, cảnh giới:

*Nhiệm vụ:

- Khi đơn vi chú quân trong quá trình chiến đấu hoặc làm chủ trận địa. Chiến sĩ có thể đc cấp trên phái ra canh gác.
- Nhiêm vụ canh gác phải đảm bảo an toàn cho đơn vị và phát hiện ngăn chăn quân địch để đơn vị kip thời xử trí, kiểm tra những người lạ mặt, những hiện tượng làm lộ bí mật.

*Yêu cầu:

- Hiểu rõ nhiệm vụ, làm đúng chức trách.
- Nắm vững tình hình địch, ta, nhân dân trong khu vực canh gác.
- Luôn phải cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu.
- Phát hiện và xử trí tình huống chính xác, kịp thời.
- Luôn giữ vững liên lạc với cấp trên và đồng đôi.
- Không rời vi trí canh gác khi chưa có hiệu lênh.

* Hành động sau khi nhận nhiệm vụ:

- Khi nhận nhiệm vụ phải hiểu rõ những vấn đề sau:
 - + Pham vi, khu vưc trú quân của đơn vi



- + Địa hình đường xá
- + Địa hình ở đây có thể đi bằng đường nào, hướng nào đến
- + Nơi canh gác, tuần tra của đồng đội hoặc đơn vị có liên quann.
- + Vị trí, phạm vi canh gác, đường đi, về và thời gian canh gác
- + Khi canh gác phải phát hiện những tình hình về địch, có nhiệm vụ gì với những người trong đơn vị.
- + Biết xử trí những tình huống xảy ra
- + Khi có đội tuần tra đi qua hoặc khi có đồng đội đến thay gác thì phải làm gì
- + Những quy định, dấu hiệu và cách giữ vững thông tin liên lạc với đồng đội

Chuẩn bị canh gác:

- + Phải căn cứ vào tình hình xung quanh để canh gác
- + Chỉ canh gác trên phạm vị được cấp trên chỉ định
- + Vị trí canh gác phải nhìn thấy được xa và rộng tiện phát hiện địch trong toàn bộ phạm vi canh gác
- + Có nhiều vị trí canh gác dự bị, tiện cơ động
- + Tiện cải tạo địa hình, địa vật
- + Nơi tiện liên lạc với chỉ huy và đồng đội
- + Sau khi đến vi trí xong phải báo cáo cho c



